TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Số : 45/2019/QĐST - DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập –Tự Do –Hạnh Phúc

Lộc Ninh, ngày 24 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: : 108/2019/DSST ngày 13 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T** - sinh năm: 1964

Bà **Phạm Thị Kim H**, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: tổ 9, Ấp 5, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Bà **Lê Thị M** - sinh năm: 1969

Địa chỉ: tổ 5, ấp 6, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Thị M đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 816.611.000đ (*Tám trăm mười sáu triệu, sáu trăm mười một ngàn đồng*).

- Bà Lê Thị M đồng ý trả cho bà Phạm Thị Kim H số tiền 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*) .

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu

thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

"*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự*".

3. Về án phí : Bà Lê Thị M tự nguyện liên đới chịu số tiền 23.249.000đ án phí DSST, bà T bà bà H không phải chịu án phí Chi Cục Thi Hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn trả cho bà T số tiền 18.249.000đ mà bà T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình phước theo biên lai số 0000277 ngày 13 tháng 6 năm 2019, hoàn cho bà H số tiền 5.000.000đ theo biên lại thu số 00276 ngày 13 tháng 6 năm 2019.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH
Thẩm phán

Vũ Văn Thi